

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HÓA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số:42/2022/HS- ST
Ngày 08- 6- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Tổng Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Hải

Ông Trịnh Đình Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Dung, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường - Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:23/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:30/2022/QĐXXST-HS ngày 09/5/2022 và quyết định hoãn phiên tòa số:15/2022/HSST- QĐ ngày 24/5/2022 đối với bị cáo:

NGUYỄN CÔNG T ; Sinh ngày: 03/02/1993; Nơi sinh: Thị xã N, tỉnh T; Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường H, thị xã N, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Công V; Con bà: Nguyễn Thị T; Vợ: Nguyễn Thị V; Hiện đang cư trú tại tổ dân phố T, phường H, thị xã N, tỉnh T; Bị cáo có 01 con sinh năm 2020; Tiền án; Tiền sự: Không; Nguyễn Công Tùng bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/7/2021 đến 20/01/2022 (tổng 203 ngày). Sau đó được thay thế biện pháp ngăn chặn “*Bảo lĩnh*”. Có mặt.

*** Những người bị hại:**

1/ Anh Nguyễn Ngọc T- Sinh năm 1969(đã chết)

Người đại diện hợp pháp của người bị hại Nguyễn Ngọc T: Chị Nguyễn Thị Hoài T(Vợ anh T) - sinh năm 1974

Nơi ĐKNKTT: SN 38 phố H, phường Nguyễn T, Quận B, TP. H.

Chỗ ở hiện nay: SN 107B đường Nguyễn P, phường D, Quận C, TP. H(Vắng mặt có lý do).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Thu: Luật sư ông Lê Vĩnh T
Công tác tại: Cộng tác viên trung tâm tư vấn pháp luật- Học Viện Tư pháp H(có mặt)

2/ Anh Phạm Tiến V- sinh năm 1978

Đ/c: 125 Phố Tân Phong 1, Thị trấn T, huyện T, Tỉnh T

(Có đơn xin vắng mặt).

3/ Anh Lê Ngọc Q- sinh năm 1967

Đ/c: 10/27/161 Thái Hà, Phường L, quận Đ, TP. H(Có đơn xin vắng mặt)

4/ Anh Nguyễn Như H- sinh năm 1979

Đ/c: SN 16 Ngõ 76, phố M, phường M, quận Hai B, TP. H(Vắng mặt)

5/ Anh Lê Đình Q- sinh năm 1988

Đ/c: Thôn 1, Xã H, huyện H tỉnh T(Vắng mặt)

6/ Công ty TNHH Thương mại và vận tải Hà Đông H

Đ/c: Thôn An Đỗ, xã H, huyện A Thi, tỉnh H

Người đại diện theo pháp luật: Anh Đỗ Văn Đ- sinh năm 1971- C/v: Giám đốc

Đ/c: Thôn An Đỗ, xã Hắc Sơn, huyện A, tỉnh H(Vắng mặt)

7/ Anh Đặng Đình L- sinh năm 1982

Đ/c: Thôn Lương Xá, Xã L, huyện C, TP. H(Vắng mặt)

8/ Anh Nguyễn Văn A- sinh năm 1988

Đ/c: TDP Tân Hòa, Phường H, thị xã N, T(Vắng mặt)

9/ Anh Đỗ Văn H- sinh năm 1989

Đ/c: Đâu Kiên, Xã Quốc T, huyện A, Hải P(Vắng mặt)

10/ Anh Đinh Quang K- sinh năm 1991

Đ/c: Tổ 1, Miêu Nha, Phường T, quận Nam T, TP. H(Vắng mặt)

11/ Tổng công ty đường sắt V

Đ/c: Số 118 đường Lê Duẩn- phường C, Quận H, TP. H

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Sỹ M- Chức vụ: Tổng giám đốc

(Vắng mặt)

*** Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1/ Anh Lê Mạnh H- sinh năm 1987

Đ/c 184 Thụy Khuê, phường Thụy K, Quận T, TP. H(Vắng mặt)

2/ Chị Đặng Thị T- sinh năm 1984

Đ/c: Thôn Lương Xá, xã L, huyện Chương M, TP. H(Vắng mặt)

3/ Anh Lưu Văn Q- sinh năm 1985

Đ/c: Tổ 5, phường T, thị xã N, tỉnh Y(Vắng mặt)

4/ Anh Trịnh Huy H- sinh năm 1983

Đ/c: Phố Giắt, thị trấn T, huyện T, tỉnh T(Vắng mặt)

5/ Anh Ngô Ngọc T- sinh năm 1969

Đ/c: tổ 7, phường T, TP P, tỉnh H(Vắng mặt)

6/ Chị Nguyễn Thị Hoài T(Vợ anh Thắng)- SN 1974

Nơi ĐKNKTT: SN 38 phố Hàng T, phường Nguyễn T, Quận B, TP. H

Chỗ ở hiện nay: SN 107B đường Nguyễn P, phường D, Quận C, TP. H(Vắng mặt có lý do)

7/ Bà Hoàng Thị L(Mẹ đẻ anh T)- sinh năm 1937

Nơi ĐKNKTT: SN 38 phố Hàng T, phường Nguyễn Trung T, Quận Ba Đ, TP. H.

Chỗ ở hiện nay: Số 54 Ngõ 5/4 Phố Thụy K, quận T, TP H

(Vắng mặt).

8/ Anh Nguyễn Ngọc T(Con trai anh T) - sinh ngày 13/12/1998

Nơi ĐKNKTT: SN 38 phố H, phường Nguyễn T, Quận B, TP. H.

Chỗ ở hiện nay: SN 107B đường Nguyễn P, phường D, Quận C, TP. H(Vắng mặt)

9/ Cháu Nguyễn Ngọc T(Con trai anh T)- sinh ngày 05/3/2005

Nơi ĐKNKTT: SN 38 phố H, phường Nguyễn Trung T, Quận B, TP. H

Chỗ ở hiện nay: SN 107B đường Nguyễn P, phường Dịch V, Quận C, TP. Hà Nội(Vắng mặt)

Người đại diện theo pháp luật của cháu Thạch: Chị Nguyễn Thị Hoài Th(mẹ đẻ cháu T)- SN 1974

Nơi ĐKNKTT: SN 38 phố Hàng T, phường Nguyễn Trung T, Quận B, TP. H

Chỗ ở hiện nay: SN 107B đường Nguyễn P, phường Dịch V, Quận C, TP. H(Vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Bà Hoàng Thị Loan: Bà Lê Thị P - Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh T Địa chỉ: Số 32 Đại Lộ Lê Lợi, phường Đ, TP T, tỉnh T(Có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà L, cháu T, cháu T: luật sư ông Lê Vĩnh T

Công tác tại: Cộng tác viên trung tâm tư vấn pháp luật- Học Viện Tư pháp H(có mặt)

*** Bị đơn dân sự:** Công ty CP Anh P

Đ/c: 306B Bà Triệu, phường Đ, Thành phố T

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Ngọc L- SN 1965- C/v giám đốc công ty.

Đ/c: 212A Bà Triệu, Phường Hàm Rồng, Thành phố T

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Chí Đ- sinh năm 1991

Đ/c: Số 1 Ngách 29/28 Khuong Hạ, phường K, T, H(có mặt)

*** Những người làm chứng:**

1/ Chị Phạm Thị N- sinh năm 1993

Đ/c: Tổ 1, Miêu Nha, phường T, Nam T, TP. H(Vắng mặt)

2/ Anh Lê Tư N- sinh năm 1990

Đ/c: Thôn Doãn T, xã K, H. T, T(Vắng mặt)

3/ Chị Hà Thị N- sinh năm 1999

Đ/c: Thôn 11, xã C, huyện Như T, Tỉnh T(Vắng mặt)

4/ Anh Phạm Trường L- sinh năm 1985

Đ/c: Khu phố 1, phường P, thị xã B, tỉnh T(Có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Công T (có giấy phép lái xe ô tô hạng C; được đào tạo, tập huấn, có chứng nhận về nghiệp vụ phòng cháy chữa cháy và vận chuyển hàng hóa nguy hiểm theo quy định) là lái xe thuê theo Hợp đồng lao động ký kết ngày 13/5/2021 với Công ty Cổ phần Anh P do ông Đỗ Ngọc L làm giám đốc.

Khoảng 01^h00 phút, ngày 02/7/2021, Nguyễn Công T được giao nhiệm vụ một mình điều khiển xe ô tô xitéc BKS: 36C - 131.88 di chuyển từ thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa đến Công ty TNHH dịch vụ kỹ thuật Hoàng Huy (địa chỉ Khu công nghiệp Nam Cầu Kiền, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng) để lấy hàng (xăng dầu) vận chuyển về thành phố Thanh Hóa. Khoảng 06^h00^m cùng ngày, khi ra đến nơi, mặc dù có thời gian để nghỉ ngơi nhưng T không ngủ mà ngồi uống nước, nói chuyện với những lái xe khác. Khoảng 12^h00^m, sau khi lấy hàng xong, Nguyễn Công T tiếp tục điều khiển xe ô tô xitéc BKS: 36C - 131.88 chở hàng quay về thành phố Thanh Hóa. Đến khoảng 15^h40^m cùng ngày, Tùng điều khiển xe ô tô đi đến gần Km 289 + 600 Quốc lộ 1A, khu vực ngã tư đèn tín hiệu giao thông thuộc địa phận khu phố 6, phường B, thị xã B, tỉnh T. Lúc này, xe ô tô do T điều khiển di chuyển trên làn đường dành cho xe cơ giới bên phải, giáp làn đường dành cho xe thô sơ theo hướng Hà Nội - Thanh Hóa, phía trước có rất nhiều phương tiện đang di chuyển chậm lại và dừng chờ đèn tín hiệu giao thông màu đỏ. Do cơ thể mệt mỏi nên Nguyễn Công T đã ngủ gật, không tinh táo quan sát phía trước. Đến khi giật mình tỉnh lại thì khoảng cách giữa xe ô tô do Tùng điều khiển với các phương tiện phía trước đã quá gần. Đầu xe ô tô xitéc BKS: 36C - 131.88 trực tiếp đâm va vào đuôi xe ô tô nhãn hiệu Lexus LX470 BKS: 29A -

775.61 do Lê Ngọc Q, sinh năm 1967, trú tại phường L, quận Đ, thành phố H điều khiển, đẩy xe này lao về phía trước đâm va vào đuôi xe ô tô nhãn hiệu Ford Transit BKS: 36F - 000.49 do Phạm Tiến V, sinh năm 1978, trú tại thị trấn T, huyện T, tỉnh T điều khiển. Sau va chạm, xe ô tô BKS: 29A - 775.61 tiếp tục bị đẩy tiến về phía trước bên phải, lao lên vỉa hè và đâm vào cột mốc chỉ dẫn giao thông bên đường. Xe ô tô BKS: 36F - 000.49 bị đẩy tiến về phía trước bên trái, phần đầu xe bên phải tiếp tục đâm va vào đuôi xe ô tô nhãn hiệu Fortuner BKS: 30G - 412.99 do Nguyễn Như H, sinh năm 1979, trú tại phường M, quận Hai B, thành phố H điều khiển; mặt ngoài thành xe bên trái va quệt vào phần hông bên phải xe ô tô tải BKS: 89C - 155.65 do Đỗ Văn Đ, sinh năm 1971, trú tại xã Bắc Sơn, huyện A, tỉnh H điều khiển đang di chuyển trên làn đường dành cho xe cơ giới bên trái, giáp dải phân cách cứng. Lúc này, Nguyễn Công T đạp phanh, đánh lái sang phải để tránh. Xe ô tô xitéc BKS: 36C - 131.88 tiếp tục lao lên phía trước, mặt trước ngoài bên trái đầu xe đâm va trực tiếp vào bên phải đuôi xe ô tô BKS: 30G - 412.99, đẩy xe ô tô BKS: 30G - 412.99 lao về phía trước đâm va vào đuôi xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger BKS: 29H - 467.21 do Đinh Quang K, sinh năm 1991, trú tại phường Tây Mỗ, quận N, thành phố H điều khiển. Xe ô tô BKS: 30G - 412.99 bị đẩy xoay ngang trên mặt đường, xe ô tô BKS: 29H - 467.21 bị đẩy lên đâm va trực tiếp vào đuôi xe ô tô tải BKS: 29C - 393.34 do Lê Đình Q, sinh năm 1988, trú tại xã Hoàng Kim, huyện H, tỉnh T điều khiển. Va chạm làm cho ô tô tải BKS: 29C - 393.34 bị đẩy về phía trước tiếp tục va chạm liên hoàn tịnh tiến với 03 xe đang dừng đỗ phía trước, bao gồm: Xe ô tô tải BKS: 29C - 565.02 do Đặng Đình L, sinh năm 1982, trú tại xã Lam Đ, huyện C, thành phố H điều khiển; xe ô tô nhãn hiệu Toyota Corolla BKS: 90T - 8299 do Nguyễn Văn A, sinh năm 1988, trú tại phường H, thị xã N, tỉnh T điều khiển và xe ô tô tải BKS: 15C - 263.51 do Đỗ Văn H, sinh năm 1989, trú tại xã Q, huyện A, thành phố Hải P điều khiển. Sau khi va chạm, xe ô tô BKS: 36C - 131.88 do Nguyễn Công T điều khiển tiếp tục lao lên vỉa hè, vượt qua lề đất bên đường đến sát ray đường sắt Bắc - Nam thì mới dừng lại được.

Hậu quả: Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1969, trú tại số nhà 38 phố Hàng Than, phường Nguyễn T, quận B, thành phố H là người ngồi trên xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger BKS: 29H - 467.21 tử vong tại chỗ. Hai hành khách ngồi trên xe ô tô nhãn hiệu Ford Transit BKS: 36F - 000.49 là Hà Thị N, sinh năm 1999, trú tại thôn 11, xã Cẩm Khê, huyện N, tỉnh T; Lê Tư N, sinh năm 1990, trú tại thôn Doãn Thái, xã K, T, Tỉnh T và lái xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger BKS: 29H - 467.21 là Đinh Quang K bị thương nhẹ. 10 xe ô tô bị hư hỏng. Xe ô tô xitéc BKS: 36C - 131.88 vi phạm khổ giới hạn tiếp

giáp kiến trúc đường sắt, gây gián đoạn tổ chức điều hành vận tải trên tuyến đường sắt Hà Nội - Thành phố Hồ Chí Minh.

Sau khi vụ tai nạn xảy ra, Nguyễn Công T (là lái xe ô tô xitéc BKS: 36C - 131.88) đã rời khỏi hiện trường và đến trụ sở Cơ quan CSĐT Công an thị xã Bim Sơn để đầu thú và khai báo toàn bộ hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ của mình.

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường:**

Hiện trường vụ tai nạn xảy ra tại Km 289+600 QL1A, khu phố 6, phường Bắc Sơn, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Tại hiện trường mặt đường rải nhựa bằng phẳng khô ráo; gồm hai phần đường, mỗi bên có chiều rộng 10m và gồm hai làn xe cơ giới, một làn xe thô sơ. Chính giữa có dải phân cách cố định. Đường chạy hướng Bắc - Nam. Điều kiện thời tiết trời nắng, ánh sáng tự nhiên. Hiện trường bị xáo trộn một phần do quá trình cấp cứu nạn nhân và sự qua lại của người, phương tiện.

Lấy biển báo Km H6 + 289 trên dải phân cách giữa đường làm mốc (ký hiệu A); lấy mép đường bên phải theo chiều Hà Nội - Thanh Hóa làm chuẩn (ký hiệu B). Hiện trường để lại các dấu vết như sau:

(1) Vùng mảnh sơn, nhựa, kính... vỡ rơi trên mặt đường. Vết nằm rải rác trong diện (2500 x 500)cm; đầu vết cách A về phía Bắc đo vuông góc là 700cm và cách B là 430cm.

(2) Hai vết tỳ trượt song song nhau, vết dài có kích thước (1130 x 15)cm, đầu vết cách đầu vết (1) là 1900 cm và cách B là 640 cm. Cuối vết trùng với bánh sau bên trái xe ô tô BKS: 36F - 000.49; Vết ngắn có kích thước (1050 x 15)cm, đầu vết cách B là 480 cm, cuối vết trùng với vị trí bánh sau bên phải xe ô tô BKS: 36F - 000.49. Hai vết có chiều Bắc - Nam, bề mặt hai vết bám dính chất màu vàng (dạng bụi đất) và chất màu đen (dạng cao su).

(3) Xe ô tô BKS: 89C - 155.65 đang đỗ trên làn đường dành cho xe cơ giới phía trong, đầu xe hướng Nam, đuôi xe hướng Bắc. Tâm trục bánh trước và bánh sau bên phải đều cách B là 640cm.

(4) Xe ô tô BKS: 36F - 000.49 đang dừng đỗ trên làn đường dành cho xe cơ giới phía ngoài, tâm trục bánh sau hai bên của xe trùng với cuối hai vết tỳ trượt số (1) như mô tả ở trên. Đầu xe hướng Nam, đuôi xe hướng Bắc. Tâm trục bánh trước bên phải xe cách B là 380cm, tâm trục bánh sau cách B là 400cm.

(5) Vết cà trượt mặt đường có kích thước (630 x 05)cm. Đầu vết cách tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô BKS: 36F - 000.49 về phía nam là 160cm và cách B là 380cm. Cuối vết cách B là 480cm, vết có chiều Bắc - Nam, chệch từ Tây sang Đông.

(6) Vết cà trượt mặt đường kích thước (220 x 5)cm. Đầu vết cách cuối vết (5) về phía Tây Nam là 210cm và cách B là 370cm; cuối vết nằm trong gầm đầu xe số (7) và cách B là 490cm. Chiều hướng vết Tây Bắc - Đông Nam.

(7) Xe ô tô BKS: 30G - 412.99 trong trạng thái dừng ngang trên đường, đầu xe hướng Đông, đuôi xe hướng Tây. Từ tâm trục bánh sau bên trái xe đo đến đầu vết cà số (6) là 160cm và đo vào B là 270cm, tâm trục bánh trước bên trái xe đo vào B là 500cm.

(8) Vị trí xe ô tô BKS: 29H - 467.21 trên mặt đường, đầu xe hướng Đông Nam, đuôi xe hướng Tây Bắc. Tâm trục bánh sau bên phải xe cách tâm trục bánh trước bên trái xe số (7) là 70cm và cách B là 575 cm; tâm trục bánh trước bên phải cách B là 700cm.

(9) Vị trí xe ô tô BKS: 29C - 393.34, đầu xe hướng Tây Nam, đuôi xe hướng Đông Bắc. Từ tâm trục bánh trước bên phải xe số (8) đến tâm trục bánh sau xe số (9) đo được là 260cm và từ tâm trục bánh sau bên phải xe số (9) đo vào B là 490cm; từ tâm trục bánh trước bên phải xe đo vào (B) là 280cm.

(10) Vị trí xe ô tô BKS: 29C - 565.02, đầu xe hướng Nam, đuôi xe hướng Bắc. Từ tâm trục bánh sau bên phải xe đo đến tâm trục bánh trước bên trái xe số (9) là 610cm và đo vào B là 430cm. Từ tâm trục bánh trước bên phải xe đo vào B là 450cm.

(11) Vị trí xe ô tô BKS: 90T - 8299, đầu xe hướng Nam, đuôi xe hướng Bắc. Đuôi xe số (11) kề sát với đầu xe số (10). Từ tâm trục bánh trước bên phải xe vào B là 300cm, tâm trục bánh sau bên phải xe vào B là 330cm.

(12) Vết tỳ trượt trên thành và mặt vỉa hè bên phải đường có kích thước là (1760 x 30)cm. Đầu vết nằm trên vỉa hè ngay mép đường và cách đầu vết dài vị trí số (2) đo vuông góc là 670cm, cuối vết tương ứng vị trí bánh sau bên phải xe ô tô BKS: 29A - 775.61. Chiều hướng vết từ Bắc về Nam, từ Đông sang Tây, mặt vết bám dính chất màu đen (dạng cao su).

(13) Vị trí xe ô tô BKS: 29A - 775.61 nằm trên vỉa hè bên phải, đầu xe hướng Nam, đuôi xe hướng Bắc. Tâm trục bánh trước và bánh sau bên trái xe đo vào B là 130cm.

(14) Vết tỳ trượt, cà trượt trên mặt vỉa hè và bồn cây trên lề đường bên phải, vết dài 3700cm, vết có dạng hai đường thẳng song song cách nhau 260cm, rộng mỗi bên lớn nhất là 80cm. Chiều hướng vết từ Bắc về Nam, từ Đông sang Tây. Đầu vết nằm trên mép vỉa hè cách tâm trục bánh sau bên trái xe ô tô vị trí số (13) là 230cm. Vết làm dập cây cỏ, bong tróc đất. Cuối vết là vị trí xe ô tô BKS: 36C - 131.88.

(15) Vị trí xe ô tô BKS: 36C - 131.88 nằm trên lề đường bên phải, đầu xe hướng Nam, đuôi xe hướng Bắc. Tâm trục bánh trước bên trái xe đo vào B là 1000cm. Tâm trục bánh sau bên trái đo vào B là 800cm. Vị trí xe nằm gần với bên ray phía Đông đường ray tàu hỏa Bắc Nam.

(16) Vị trí xe ô tô BKS: 15C - 263.51 đang dừng sát mép đường bên phải, nằm tương ứng với vị trí xe ô tô số (15).

Trên lề đất ngay vị trí đầu xe số (13) có biển chỉ đường bị xô lệch theo chiều từ Bắc về Nam.

* Kết luận giám định về dấu vết cơ học:

Tại bản Kết luận giám định số 2216/PC09 ngày 09/7/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

1. Va chạm giữa xe ô tô BKS: 36C - 131.88 với xe ô tô BKS: 29A - 775.61:

- Điểm va chạm đầu tiên: Mặt trước ba-đờ-sốc trước, ốp nhựa ca-lăng và trán xe ô tô BKS: 36C - 131.88 với mặt sau đuôi xe ô tô BKS: 29A - 775.61.

- Tại thời điểm va chạm, xe ô tô BKS: 36C - 131.88 ở phía sau, cùng chiều và có vận tốc lớn hơn xe ô tô BKS: 29A - 775.61.

- Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm tại khu vực vùng mảnh nhựa, kính (1), được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc làn dành cho xe cơ giới đường phía ngoài phần đường bên phải theo hướng từ Hà Nội đi Thanh Hóa.

2. Va chạm giữa xe ô tô BKS: 36C - 131.88 với xe ô tô BKS: 36F - 000.49:

- Điểm va chạm đầu tiên: Mặt ngoài chắn bùn và các ốc định vị la-zăng hàng bánh thứ nhất và thứ hai bên trái (tính từ trước về sau) xe ô tô BKS: 36C - 131.88 với mặt sau ngoài bên phải xe ô tô BKS: 36F - 000.49.

- Tại thời điểm va chạm, xe ô tô BKS: 36C - 131.88 ở phía sau bên phải, cùng chiều và có vận tốc lớn hơn xe ô tô BKS: 36F - 000.49.

- Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm bên phải vết ngăn của vết tỳ trượt (2), được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc làn dành cho xe cơ giới đường phía ngoài phần đường bên phải theo hướng từ Hà Nội đi Thanh Hóa.

3. Va chạm giữa xe ô tô BKS: 36C - 131.88 với xe ô tô BKS: 30G - 412.99:

- Điểm va chạm đầu tiên: Mặt trước ngoài bên trái ba-đờ-sóc trước, bên trái trán xe, phần trước cánh cửa trước bên trái xe ô tô BKS: 36C - 131.88 với mặt sau ngoài bên phải ba-đờ-sóc sau, bên phải nắp cốp xe ô tô BKS: 30G - 412.99.

- Tại thời điểm va chạm, xe ô tô BKS: 36C - 131.88 ở phía sau bên trái và có vận tốc lớn hơn xe ô tô BKS: 30G - 412.99.

- Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cà (6), được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc làn dành cho xe cơ giới đường phía ngoài phần đường bên phải theo hướng từ Hà Nội đi Thanh Hóa.

4. Va chạm giữa xe ô tô BKS: 29A - 775.61 với xe ô tô BKS: 36F - 000.49:

- Điểm va chạm đầu tiên: Mặt trước đầu xe ô tô BKS: 29A - 775.61 với mặt sau đuôi xe ô tô BKS: 36F - 000.49.

- Tại thời điểm va chạm hai phương tiện có hướng cùng chiều.

- Vị trí va chạm hai phương tiện nằm tại khu vực vùng mảnh nhựa, kính số (1), được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc làn dành cho xe cơ giới đường phía ngoài phần đường bên phải theo hướng từ Hà Nội đi Thanh Hóa.

5. Va chạm giữa xe ô tô BKS: 36F - 000.49 với xe ô tô BKS: 89C - 155.65:

- Điểm va chạm đầu tiên: Mặt ngoài thành xe bên trái cách mặt trước ba-đờ-sóc trước 205cm xe ô tô BKS: 36F - 000.49 với mặt sau ngoài khung kim loại bảo vệ cụm đèn sau bên phải, mặt ngoài phần sau bên phải sàn thùng xe, mặt và má ngoài hàng lớp thứ ba, từ bên phải (tính từ trước về sau) xe ô tô BKS: 89C - 155.65.

- Tại thời điểm va chạm hai phương tiện có hướng cùng chiều.

- Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu bên trái vết dài của vết tỳ trượt (2), được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc làn dành cho xe cơ giới đường phía trong phần đường bên phải theo hướng từ Hà Nội đi Thanh Hóa.

6. Va chạm giữa xe ô tô BKS: 36F - 000.49 với xe ô tô BKS: 30G - 412.99:

- Điểm va chạm đầu tiên: Mặt trước bên phải ba-đờ-sốc trước, bên phải ốp ca-lăng, tai xe bên phải, mặt trước trên bên phải nắp capô xe ô tô BKS: 36F - 000.49 với mặt sau ba-đờ-sốc sau, nắp cốp cách thành xe bên trái 24cm xe ô tô BKS: 30G - 412.99.

- Tại thời điểm va chạm hai phương tiện có hướng cùng chiều.

- Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước vết cà (6), được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc làn dành cho xe cơ giới đường phía ngoài phần đường bên phải theo hướng từ Hà Nội đi Thanh Hóa.

7. Va chạm giữa xe ô tô BKS: 30G - 412.99 với xe ô tô BKS 29H - 467.21:

- Điểm va chạm đầu tiên: Mặt trước ngoài bên trái đầu xe cách thành xe bên phải 106cm xe ô tô BKS: 30G - 412.99 với mặt sau ngoài bên phải đuôi xe ô tô BKS: 29H - 467.21.

- Tại thời điểm va chạm hai phương tiện có hướng cùng chiều.

- Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cà số (5), được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc làn dành cho xe cơ giới đường phía ngoài phần đường bên phải theo hướng từ Hà Nội đi Thanh Hóa.

8. Va chạm giữa xe ô tô BKS: 29H - 467.21 với xe ô tô BKS: 29C - 393.34:

- Điểm va chạm đầu tiên: Mặt trước đầu xe đến mặt trước ngoài nóc trần xe (cách thành xe bên trái 40cm) xe ô tô BKS: 29H - 467.21 với mặt sau ba-đờ-sốc sau, mặt sau dưới sàn thùng xe ô tô BKS: 29C - 393.34.

- Tại thời điểm va chạm hai phương tiện có hướng cùng chiều.

- Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước vị trí số (9), được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc làn dành cho xe cơ giới phần đường bên phải theo hướng từ Hà Nội đi Thanh Hóa.

9. Va chạm giữa xe ô tô BKS: 29C - 393.34 với xe ô tô BKS: 29C - 565.02:

- Điểm va chạm đầu tiên: Mặt trước đầu xe, cách thành xe bên phải 45cm xe ô tô BKS: 29C - 393.34 với mặt sau đuôi xe ô tô BKS: 29C - 565.02.

- Tại thời điểm va chạm hai phương tiện có hướng cùng chiều.

- Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước vị trí số (10), được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc làn dành cho xe cơ giới phần đường bên phải theo hướng từ Hà Nội đi Thanh Hóa.

10. Va chạm giữa xe ô tô BKS: 29C - 565.02 với xe ô tô BKS: 90T - 8299:

- Điểm va chạm đầu tiên: Mặt trước bên phải đầu xe cách thành xe bên trái 53cm xe ô tô BKS: 29C- 565.02 với mặt sau đuôi xe ô tô BKS: 90T - 8299.

- Tại thời điểm va chạm hai phương tiện có hướng cùng chiều.

- Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước vị trí số (11), được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc làn dành cho xe cơ giới phần đường bên phải theo hướng từ Hà Nội đi Thanh Hóa.

11. Va chạm giữa xe ô tô BKS: 90T - 8299 với xe ô tô BKS: 15C - 264.51:

- Điểm va chạm đầu tiên: Mặt trước đầu xe ô tô BKS: 90T - 8299 với mặt sau đuôi xe ô tô BKS: 15C - 264.51.

- Tại thời điểm va chạm hai phương tiện có hướng cùng chiều.

- Không đủ cơ sở xác định vị trí va chạm giữa hai phương tiện trên đường.

12. Không đủ cơ sở xác định vận tốc của xe ô tô BKS: 36C - 131.88 trước khi xảy ra tai nạn.

* Dữ liệu điện tử:

Tiến hành rà soát camera hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông, Cơ quan điều tra đã thu được 01 đoạn video ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông tại Camera giám sát hành trình gắn phía sau xe ô tô BKS: 30G - 631.04 do anh Nguyễn Đức T (sinh năm 1993, trú tại phường M, quận N, thành phố H) điều khiển di chuyển trên Quốc lộ 1A tại thời điểm xảy ra tai nạn.

Nội dung bản Kết luận giám định số: 3079/PC09 ngày 05/10/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Không phát hiện dấu hiệu chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh trong 01 (một) tệp video của 01 (một) đĩa DVD gửi giám định.

- Mô tả một số hình ảnh trong tệp video gửi giám định - được thể hiện trong phụ lục kèm theo.

* Kết luận giám định tử thi:

Tại bản Kết luận giám định tử thi Nguyễn Ngọc T số 2152/GDPY-PC09 ngày 05/7/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Các vết rách da, xây xước da, bầm tím, tụ máu tại vùng: Mặt, cổ, ngực, hai tay, chân phải.

- Gãy đầu trên xương trụ phải.

- Tụ, ngấm máu tổ chức dưới da, cơ và tổ chức liên kết vùng cổ, ngực.

- Vỡ khí quản.

- Gãy phức tạp cung trước, cung bên xương sườn số 2,3,4,5,6 bên phải

- Khoang ngực phải có máu đông lẫn máu không đông.

- Phổi phải xẹp, dập rách, tụ máu diện rộng.

2. Nguyên nhân chết: Đa chấn thương.

* Kết quả định giá tài sản bị thiệt hại:

- Ngày 09/7/2021, 15/8/2021 và 14/11/2021, Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thị xã Bim Sơn đã ban hành bản kết luận định giá đối với những tài sản bị thiệt hại do vụ tai nạn giao thông gây ra, kết quả cụ thể như sau:

+ Giá trị thiệt hại của xe ô tô tải BKS: 89C - 155.65 là 100.000^d (Một trăm nghìn đồng);

+ Giá trị thiệt hại của xe ô tô tải BKS: 15C - 263.51 là 1.000.000^d (Một triệu đồng);

+ Giá trị thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger BKS: 29H - 467.21 là 595.954.000^d (Năm trăm chín lăm triệu chín trăm năm tư nghìn đồng);

+ Giá trị thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu Fortuner BKS: 30G - 412.99 là 610.813.500^d (Sáu trăm mười triệu tám trăm mười ba nghìn năm trăm đồng);

+ Giá trị thiệt hại của xe ô tô tải BKS: 29C - 393.34 là 5.300.000^d (Năm triệu ba trăm nghìn đồng);

+ Giá trị thiệt hại của xe ô tô tải BKS: 29C - 565.02 là 21.300.000^d (Hai một triệu ba trăm nghìn đồng);

+ Giá trị thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu Lexus LX470 BKS: 29A - 775.61 là 318.202.757^d (Ba trăm mười tám triệu hai trăm linh hai nghìn bảy trăm năm bảy đồng);

+ Giá trị thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu Toyota Corolla BKS: 90T - 8299 là 181.433.000^d (Một trăm tám một triệu bốn trăm ba ba nghìn đồng);

+ Giá trị thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu Ford Transit BKS: 36F - 000.49 là 211.680.000^d (Hai trăm mười một triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng);

+ Chi phí thiệt hại của ngành Đường sắt là 30.559.964^d (Ba mươi triệu năm trăm năm chín nghìn chín trăm sáu tư đồng).

- Như vậy, tổng giá trị thiệt hại về tài sản trong vụ tai nạn giao thông nói trên do Nguyễn Công Tùng (lái xe ô tô xitéc BKS: 36C - 131.88) gây ra là: **1.976.343.221^d** (Một tỷ chín trăm bảy sáu triệu ba trăm bốn ba nghìn hai trăm hai một đồng).

*** Kết quả giám định thương tích:**

Sau quá trình điều trị và chăm sóc, hiện nay sức khỏe của 03 người bị thương trong vụ tai nạn giao thông đã hồi phục và ổn định. Cơ quan CSĐT Công an thị xã Bim Sơn đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ phần trăm (%) tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Hà Thị N, Lê Tư N và Đinh Quang K để có cơ sở giải quyết theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, do vết thương nhẹ, đến nay đã bình phục hoàn toàn nên Hà Thị N, Lê Tư N và Đinh Quang K đều đã có đơn từ chối giám định thương tích, đồng thời kiên quyết từ chối không chấp hành Quyết định dẫn giải của Cơ quan điều tra. Vì vậy, không có căn cứ để xác định được tỷ lệ phần trăm (%) tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với những người nêu trên.

*** Kết quả kiểm tra nồng độ cồn, xét nghiệm ma túy:**

Ngay sau khi vụ tai nạn xảy ra, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Bim Sơn đã tiến hành kiểm tra nồng độ cồn và xét nghiệm ma túy đối với tất cả 10 lái xe liên quan, bao gồm: Nguyễn Công T, Đinh Quang K, Phạm Tiến V, Lê Ngọc Q, Nguyễn Như H, Lê Đình Q, Đỗ Văn Đ, Đặng Đình L, Nguyễn Văn A và Đỗ Văn H. Kết quả thu được như sau:

- Nồng độ cồn tại thời điểm kiểm tra ngày 02/7/2021 đối với tất cả các lái xe nêu trên là 0,000mg/lít khí thở.

- Kết quả xét nghiệm ma túy ngày 02/7/2021 tại Trung tâm y tế thị xã Bim Sơn đối với tất cả các lái xe nêu trên: MET - Methamphetamine (Ma túy đá): Âm tính; THC (Cần sa - Tài mà): Âm tính; MDMA (Thuốc lắc...): Âm tính; Heroin - Morphine: Âm tính.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Sau khi vụ tai nạn xảy ra, phía đại diện Công ty Cổ phần A và gia đình bị cáo Nguyễn Công T chủ động thăm hỏi, động viên và khắc phục, bồi thường dân sự cho các bên bị thiệt hại.

1. Đến thời điểm kết thúc điều tra, Công ty Cổ phần A và gia đình bị cáo Nguyễn Công T đã hỗ trợ, đền bù dân sự cho các bên bị thiệt hại trong vụ tai nạn cụ thể như sau:

+ Hỗ trợ, đền bù chi phí khắc phục, sửa chữa xe ô tô nhãn hiệu Ford Transit BKS: 36F - 000.49 số tiền 160.000.000^d (Một trăm sáu mươi triệu đồng).

+ Đối với thiệt hại xe ô tô nhãn hiệu Toyota Corolla BKS: 90T - 8299: Công ty Anh Phát chịu trách nhiệm sửa chữa và chi trả toàn bộ chi phí. Hiện tại, xe ô tô BKS: 90T - 8299 đã được sửa chữa xong và bàn giao lại cho chủ xe.

+ Hỗ trợ, đền bù chi phí khắc phục, sửa chữa xe ô tô tải BKS: 29C - 393.34 số tiền 7.000.000^d (Bảy triệu đồng).

+ Hỗ trợ, đền bù chi phí khắc phục, sửa chữa xe ô tô tải BKS: 29C - 565.02 số tiền 12.000.000^d (Mười hai triệu đồng).

+ Hỗ trợ, đền bù chi phí khắc phục, sửa chữa xe ô tô Lexus LX470 BKS: 29A - 775.61 số tiền 325.000.000^d (Ba trăm hai lăm triệu đồng).

+ Đối với thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger BKS: 29H - 467.21: Công ty Anh Phát đứng ra mua lại chiếc xe với giá 585.000.000^d (Năm trăm tám lăm triệu đồng).

+ Đối với thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu Fortuner BKS: 30G - 412.99: Công ty Anh Phát đứng ra mua lại chiếc xe với giá 900.000.000^d (Chín trăm triệu đồng).

+ Do chi phí thiệt hại thấp, không đáng kể nên chủ hai phương tiện xe ô tô tải BKS: 15C - 263.51 và BKS: 89C - 155.65 không có yêu cầu bồi thường khắc phục thiệt hại.

+ Bồi thường chi phí chậm tàu và nhân công khắc phục thiệt hại cho Ga Bím Sơn số tiền là: 26.905.000^d (Hai sáu triệu chín trăm linh năm nghìn)

+ Đối với những người bị thương tích: Đại diện công ty Cổ phần A và gia đình bị cáo đã gặp gỡ, hỗ trợ chi phí điều trị, tổn hại sức khỏe cho anh Lê Tư N và chị Hà Thị N mỗi trường hợp 5.000.000^d (Năm triệu đồng). Riêng Đinh Quang K không yêu cầu bồi thường về thương tích của bản thân.

Các bên bị thiệt hại đã tự nguyện thống nhất nội dung thỏa thuận nêu trên, trực tiếp nhận tiền đầy đủ và không có yêu cầu đề nghị bồi thường gì thêm đối với Công ty Cổ phần A và bị cáo Nguyễn Công T. Bên cạnh đó, phía đại diện xe ô tô BKS: 36F - 000.49, xe ô tô BKS: 30G - 412.99, xe ô tô BKS: 29A - 775.61; đại diện Ga Bím Sơn và những người bị thương có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

2. Đối với thiệt hại về tính mạng của nạn nhân Nguyễn Ngọc T: Đến thời điểm hiện nay, các bên vẫn chưa thống nhất thỏa thuận được mức hỗ trợ, đền bù dân sự. Đồng thời yêu cầu được giải quyết tranh chấp dân sự theo quy định của pháp luật. Cụ thể:

+ Đại diện gia đình nạn nhân là chị Nguyễn Thị Hoài T(vợ nạn nhân Nguyễn Ngọc T) yêu cầu bồi thường tổn thất về tính mạng của anh Thắng số tiền 1.500.000.000^d (Một tỷ năm trăm triệu đồng).

+ Công ty Cổ phần A và gia đình bị cáo Nguyễn Công T đã tự nguyện giao nộp tổng số tiền 150.000.000^d (Một trăm năm mươi triệu đồng) tại Cơ quan điều tra để bồi thường tổn thất cho gia đình anh Nguyễn Ngọc T.

* Về tang vật, tài sản, giấy tờ thu giữ:

Sau khi phục vụ cho quá trình điều tra, giải quyết vụ án và tra cứu xác minh nguồn gốc các phương tiện xong, Cơ quan CSĐT đã ra quyết định trả đầy đủ các phương tiện cùng toàn bộ giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu.

Riêng giấy phép lái xe ô tô hạng C số 400154022505 mang tên Nguyễn Công T (bản gốc) cùng một số Giấy chứng nhận có liên quan của bị cáo Nguyễn Công T được chuyển theo hồ sơ vụ án để chờ giải quyết theo quy định của pháp luật.

Số tiền 150.000.000^d (Một trăm năm mươi triệu đồng) do Công ty Cổ phần A và gia đình bị cáo Nguyễn Công T tự nguyện giao nộp được chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bim Sơn để chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số:32/CT-VKSBS ngày 03 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bim Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Công T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm c khoản 3 Điều 260 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát duy trì công tố giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

a) Về trách nhiệm hình sự:

* Hình phạt chính:

- Đề nghị HĐXX tuyên bị cáo Nguyễn Công T phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 260 Bộ luật hình sự.

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 54 BLHS, tuyên phạt bị cáo Nguyễn Công T từ 36 đến 42 tháng tù.

* Hình phạt bổ sung: Xét thấy gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, công việc lái xe là nghề nghiệp chính để bị cáo làm ăn sinh sống cũng như phụ giúp gia đình nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

b) Về trách nhiệm dân sự:

Hiện nay, về phần bồi thường thiệt hại do tính mạng của nạn nhân Nguyễn Ngọc T bị xâm hại, các bên vẫn chưa thống nhất thỏa thuận được mức hỗ trợ, đền bù dân sự. Đồng thời có yêu cầu được giải quyết tranh chấp dân sự theo quy định của pháp luật. Cụ thể:

+ Bà Nguyễn Thị Hoài T - vợ của nạn nhân Nguyễn Ngọc T (là đại diện theo ủy quyền của những người thân thích thuộc hàng thừa kế thứ nhất của nạn nhân Nguyễn Ngọc T) yêu cầu bồi thường thiệt hại do tính mạng của nạn nhân Nguyễn Ngọc T bị xâm hại với tổng số tiền là 1.500.000.000^d (một tỷ năm trăm triệu đồng) với lý do anh T là lao động chính trong gia đình, khi còn sống có trách nhiệm nuôi dưỡng các con, mẹ đẻ và bố mẹ vợ hiện đã già yếu. Đồng thời bà T đã cung cấp một số hóa đơn, tài liệu liên quan đến chi phí mai táng của nạn nhân Nguyễn Ngọc T.

+ Công ty Cổ phần A (chủ phương tiện xe ô tô xitéc BKS: 36C - 131.88) và gia đình bị cáo Nguyễn Công T đã tự nguyện giao nộp tổng số tiền 150.000.000^d (Một trăm năm mươi triệu đồng) tại Cơ quan điều tra để bồi thường tổn thất cho gia đình anh Nguyễn Ngọc T.

Vụ tai nạn xảy ra là do lỗi hoàn toàn của lái xe Nguyễn Công T. Thời điểm xảy ra tai nạn, Nguyễn Công T là người làm công, lái xe thuê (đang thực hiện công việc được giao) theo Hợp đồng lao động ký kết ngày 13/5/2021 với ông Đỗ Ngọc L, giám đốc - người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần A (địa chỉ tại số 306B Bà Triệu, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa). Căn cứ Điều 87, Điều 600 BLDS thì Công ty Cổ phần A phải có trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại do Nguyễn Công T gây ra.

- Trên cơ sở yêu cầu của bà Nguyễn Thị Hoài T- vợ của nạn nhân Nguyễn Ngọc T (là đại diện theo ủy quyền của những người thân thích thuộc hàng thừa kế thứ nhất của nạn nhân Nguyễn Ngọc T), căn cứ các chứng từ, hóa đơn hợp lệ, đề nghị HĐXX chấp nhận những khoản chi phí bồi thường hợp lý như sau:

(1) Chi phí hợp lý cho việc mai táng:

- Chi phí tổ chức tang lễ: 24.260.000^d ; Chi phí phục vụ tang lễ: 10.435.000^d; Chi phí đồ khâm liệm, phát tang, đồ ban tổ chức: 3.809.000^d; Ngoài ra còn có các khoản chi phí hợp lý không có hóa đơn, chứng từ gồm:

- Chi phí di chuyển nạn nhân từ hiện trường đến nhà xác bệnh viện Bim Sơn cùng các chi phí phát sinh trong quá trình tại nhà xác bệnh viện (rượu, chiếu, khăn, quần áo, vàng, hương...): 2.000.000^d ; Chi phí di chuyển nạn nhân từ nhà xác bệnh viện Bim Sơn về nhà: 2.000.000^d ; Chi phí đưa tro cốt nạn nhân về nơi chôn cất: 2.000.000^d

Tổng cộng: 44.504.000^d (Bốn mươi bốn triệu năm trăm linh tư nghìn đồng)

(2) Đối với khoản tiền cấp dưỡng cho người mà người bị thiệt hại có nghĩa vụ cấp dưỡng:

- Đối với tiền cấp dưỡng nuôi con chưa thành niên hoặc con đã thành niên nhưng không có khả năng lao động: Nạn nhân Nguyễn Ngọc T có 02 người con. Con đầu tên là Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 13/12/1998. Con thứ hai tên là Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 05/3/2005. Thời điểm anh T tử vong, Nguyễn Ngọc T đã thành niên và có khả năng lao động. Do đó không xem xét về nghĩa vụ cấp dưỡng đối với Nguyễn Ngọc T. Đối với Nguyễn Ngọc T, khi anh T tử vong ngày 02/7/2021, Nguyễn Ngọc T mới 16 tuổi 3 tháng 28 ngày (chưa đủ 18 tuổi) và đang là học sinh. Vì vậy, công ty Cổ phần A phải có trách nhiệm cùng chị Nguyễn Thị Hoài T (mẹ đẻ của cháu T) nuôi dưỡng cháu T mỗi tháng số tiền 3.000.000^d đến khi cháu T đủ tuổi thành niên. Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 02/7/2021 cho đến khi cháu T đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

- Đối với bà Hoàng Thị L, sinh năm 1938 (mẹ đẻ anh Nguyễn Ngọc T) đã già yếu không có khả năng lao động và không có chế độ bảo hiểm xã hội. Tuy nhiên, xét thấy bà L sinh được 06 người con, anh Nguyễn Ngọc T là con thứ 05 trong gia đình. Những người con còn lại đều đang sinh sống và làm việc tại thành phố Hà Nội, đều có trách nhiệm cấp dưỡng, chăm sóc đối với bà L, hiện nay bà L đang hưởng chính sách chế độ người cao tuổi 420.000đ. Do đó, không xem xét về nghĩa vụ cấp dưỡng đối với bà Hoàng Thị L.

- Ngoài ra, vợ và anh chị em của anh Nguyễn Ngọc T đều là người có khả năng lao động. Khi còn sống anh T không có nghĩa vụ thực hiện cấp dưỡng đối với cá nhân nào khác.

(3) Chi phí bù đắp tổn thất về tinh thần: 100 lần mức lương cơ sở hiện hành. $100 \times 1.490.000^d = 149.000.000^d$ (Một trăm bốn mươi chín triệu đồng).

Từ những phân tích nêu trên, căn cứ các Điều 584, 585, 590, 591, 593, 600 Bộ luật dân sự, đề nghị HĐXX:

- Tuyên buộc Công ty Cổ phần A phải bồi thường toàn bộ thiệt hại về tính mạng của anh Nguyễn Ngọc T cho những người thân thích thuộc hàng thừa kế thứ nhất của nạn

nhân Nguyễn Ngọc T (bao gồm mẹ đẻ là bà Hoàng Thị L, vợ là chị Nguyễn Thị Hoài T, con đẻ là Nguyễn Ngọc T và Nguyễn Ngọc T) số tiền 193.504.000^d (Một trăm chín mươi ba triệu năm trăm linh tư nghìn đồng). Quá trình điều tra, Công ty Cổ phần A và bị cáo Nguyễn Công T đã tự nguyện giao nộp số tiền 150.000.000^d (Một trăm năm mươi triệu đồng) để bồi thường tổn thất cho gia đình anh Nguyễn Ngọc T. Do đó, Công ty Cổ phần A phải tiếp tục bồi thường cho gia đình bà Nguyễn Thị Hoài T số tiền: 43.504.000^d (Bốn mươi ba triệu năm trăm linh tư nghìn đồng)

- Tuyên buộc Công ty Cổ phần An phải có trách nhiệm cấp dưỡng đối với cháu Nguyễn Ngọc T mỗi tháng số tiền 3.000.000^d cho đến khi cháu T đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 02/7/2021.

c) *Xử lý vật chứng*: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS, đề nghị HĐXX tuyên trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe ô tô hạng C số 400154022505 mang tên Nguyễn Công Tùng (bản gốc) cùng một số Giấy chứng nhận có liên quan của bị cáo.

d) *Về án phí*: Đề nghị HĐXX áp dụng các quy định của pháp luật để tuyên án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và án phí cấp dưỡng theo quy định.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Nguyễn Thị Hoài T, Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Ngọc T và bà Hoàng Thị L phát biểu quan điểm:

Về tội danh và mức hình phạt đối với bị cáo: Luật sư đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì.

Về Trách nhiệm dân sự: Yêu cầu công ty A bồi thường cho gia đình anh Nguyễn Ngọc T gồm các khoản:

Tiền xe đưa nạn nhân từ nơi bị nạn về nhà xác, tiền xe đưa từ nhà xác Bim Sơn về Hà Nội, tiền xe đưa tro cốt nạn nhân về nơi chôn: 6.000.000đ, chi phí cho việc mai táng: 10.435.000đ, tiền cấp dưỡng cho mẹ là bà Hoàng Thị L và con là cháu Nguyễn Ngọc T: 88.000.000đ, tiền bồi thường tổn thất tinh thần: 149.000.000đ, các thiệt hại khác: 24.260.000đ. Tổng cộng các khoản 277.695.000đ.

Ngoài ra, anh T là trụ cột gia đình, là lao động chính, thu nhập hàng tháng của anh Thắng khoảng 30.000.000đ/ tháng, anh T phải nuôi con đang tuổi đi học là cháu T(sinh năm 2005) và mẹ già là bà Hoàng Thị L(sinh năm 1937) đề nghị Tòa án buộc Công ty A phải cấp dưỡng cho con anh T là cháu Nguyễn Ngọc T cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và mẹ anh T là bà Hoàng Thị L cho đến khi bà L qua đời. Số tiền cấp dưỡng là 4.000.000đ/người/ tháng. Số tiền trên dựa trên nhu cầu thiết yếu của cháu T đang trong tuổi học cấp 3 cần nhiều khoản chi phí cho ăn ở, học tập, Bà L tuổi cao, thường xuyên đau ốm, phải thuốc thang hàng ngày và luôn cần người chăm sóc.

Trợ giúp viên pháp lý bà Lê Thị P bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Hoàng Thị Loan trình bày:

Về tội danh và mức hình phạt đối với bị cáo: Trợ giúp viên pháp lý đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì.

Tuy nhiên về khoản cấp dưỡng đối với bà Hoàng Thị L, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bà L tuổi cao, già yếu thường xuyên ốm đau, bệnh tật, anh T là con trai khi còn sống anh T cũng có trách nhiệm nuôi dưỡng mẹ nên đề nghị buộc công ty A cấp dưỡng cho bà L 4.000.000đ/ tháng cho đến khi bà L qua đời.

* Viện kiểm sát đối đáp:

Căn cứ quy định tại Điều 591 BLDS và Áp dụng nội dung Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của bộ luật dân sự 2005 về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng. Đối với việc đền bù tổn thất do tính mạng của anh Nguyễn Ngọc T bị xâm phạm, mức đền bù dân sự do VKS đề nghị được tính toán dựa trên cơ sở yêu cầu của bị hại, căn cứ từ các chứng từ, hóa đơn hợp lệ bên phía bị hại cung cấp và những khoản chi phí bồi thường hợp lý theo các quy định pháp luật. Bên cạnh đó, đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị mức bồi thường tối đa và thêm khoản chi phí hợp lý không có hóa đơn như: Chi phí di chuyển nạn nhân từ hiện trường đến nhà xác bệnh viện Bim Sơn cùng các chi phí phát sinh trong quá trình tại nhà xác bệnh viện (rượu, chiếu, khăn, quần áo, vàng, hương... Chi phí di chuyển nạn nhân từ nhà xác bệnh viện Bim Sơn về nhà; Chi phí đưa tro cốt nạn nhân về nơi chôn cất: 2.000.000^d.

Về vấn đề cấp dưỡng cho bà Hoàng Thị L, đến thời điểm hiện tại gia đình bị hại chưa cung cấp được chứng cứ chứng minh cho việc bà L không có người nuôi dưỡng hay không có tài sản để tự nuôi mình. Trên cơ sở tài liệu đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, bà L sinh được 06 người con, anh Nguyễn Ngọc T là con thứ 05 trong gia đình. Những người con còn lại đều đang sinh sống và làm việc tại thành phố Hà Nội, đều có trách nhiệm cấp dưỡng, chăm sóc đối với bà L. Hiện nay bà L đang hưởng chính sách chế độ người cao tuổi với số tiền: 420.000^d. Thời điểm trước khi xảy ra vụ tai nạn, bà Hoàng Thị L cũng không sinh sống cùng với vợ chồng anh Nguyễn Ngọc T. Do đó, không xem xét về nghĩa vụ cấp dưỡng đối với bà Hoàng Thị L. Ngoài ra, vợ và anh chị em của nạn nhân Nguyễn Ngọc T đều là người có khả năng lao động, có thu nhập. Khi còn sống anh T không có nghĩa vụ thực hiện cấp dưỡng đối với cá nhân nào khác.

Đối với chi phí cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Ngọc T. Khi anh Thắng tử vong ngày 02/7/2021, Nguyễn Ngọc Thạch mới 16 tuổi 3 tháng 28 ngày (chưa đủ 18 tuổi) và đang là học sinh, không có tài sản và thu nhập. Do đó, Viện kiểm sát đã đề nghị HĐXX tuyên công ty Cổ phần A phải có trách nhiệm cùng chị Nguyễn Thị Hoài T(mẹ đẻ của cháu

T) nuôi dưỡng cháu T mỗi tháng số tiền 3.000.000^d đến khi cháu T đủ tuổi thành niên. Khoản chi phí này là chi phí cấp dưỡng hợp lý theo quy định của pháp luật để cùng với chị Thu nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc T đến năm 18 tuổi.

Luật sư và Trợ giúp viên pháp lý không còn quan điểm tranh luận với Viện kiểm sát. Tuy nhiên vẫn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét buộc công ty A cấp dưỡng cho bà L 4.000.000^d/ tháng cho đến khi bà L qua đời và cấp dưỡng cho cháu T 4.000.000^d/ tháng cho đến khi cháu T đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

Căn cứ vào chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan toàn diện chứng cứ, ý kiến phát biểu của kiểm sát viên và bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa hôm nay người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị T, cháu T, cháu T, bà L có mặt, đại diện bị đơn dân sự có mặt, những người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đều vắng mặt. Bị cáo, bị đơn dân sự và đại diện Viện kiểm sát không đề nghị HĐXX hoãn phiên tòa. Hồ sơ vụ án thể hiện lời khai của những người bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng trong quá trình điều tra đã đầy đủ, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, căn cứ Điều 292 và 293 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Công Tùng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai và các tài liệu có trong hồ sơ, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15^h40^m ngày 02/7/2021, Nguyễn Công T điều khiển xe ô tô xitéc BKS: 36C - 131.88 đi

đến gần Km 289 + 600 Quốc lộ 1A, khu vực ngã tư đèn tín hiệu giao thông thuộc địa phận khu phố 6, phường Bắc Sơn, thị xã Bím Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Do điều khiển phương tiện trong trạng thái ngủ gật, không tỉnh táo quan sát phía trước nên đã không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn và không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình gây tai nạn giao thông. Hậu quả làm anh Nguyễn Ngọc Thắng tử vong tại chỗ, thiệt hại về tài sản cho các phương tiện khác tổng số tiền là 1.976.343.221^d.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Công T đã đủ yếu tố cấu thành tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" tội phạm và hình phạt được quy định xử lý tại điểm c khoản 3 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án có tính chất rất nghiêm trọng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để nhận thức được khi tham gia giao thông phải tuân thủ đầy đủ các quy định của an toàn giao thông đường bộ. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, coi thường quy tắc an toàn giao thông đường bộ, an toàn công cộng, trật tự công cộng, coi thường tính mạng, tài sản của người tham gia giao thông nên việc không chấp hành đúng các quy định của pháp luật, điều khiển xe ô tô xitéc BKS: 36C - 131.88 trong trạng thái ngủ gật, không tỉnh táo quan sát phía trước nên đã không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn và không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình gây tai nạn giao thông dẫn đến hậu quả làm anh Thắng chết và thiệt hại về tài sản cho các phương tiện khác tổng số tiền là 1.976.343.221^d (Một tỷ chín trăm bảy sáu triệu ba trăm bốn ba nghìn hai trăm hai một đồng). Hành vi phạm tội của bị cáo không những gây nên đau khổ mất mát to lớn cho thân nhân của nạn nhân, mà còn gây tâm lý hoang mang cho những người tham gia giao thông trên địa bàn. Vì vậy, cần thiết phải xử phạt bị cáo bằng mức án thật nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và nhằm nâng cao ý thức chấp hành các quy định an toàn giao thông đường bộ của những người tham gia giao thông.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng TNHS
- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú. Chủ động tác động đến gia đình để phối hợp với Công ty thực hiện việc thăm hỏi, động viên những người bị thiệt hại và tự nguyện thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả do mình gây ra. Hiện nay, một số bị hại và những người có liên quan trong vụ án đã có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, quá trình giải quyết vụ án ngày

13/5/2022 bị cáo đã tự nguyện hỗ trợ người nghèo thị xã Nghi Sơn một số tiền nhỏ 1.000.000đ giúp đỡ người nghèo vượt lên thoát nghèo. Bị cáo và bị đơn dân sự đã tự nguyện nộp 150.000.000đ tại Chi cục Thi hành án Dân sự Thị xã Birm son. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: HĐXX xét thấy bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động, là người có nhân thân tốt, phạm tội do lỗi vô ý. Vì vậy, cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

* Hình phạt bổ sung: Xét thấy gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, công việc lái xe là nghề nghiệp chính để bị cáo làm ăn sinh sống cũng như phụ giúp gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

* Về trách nhiệm bồi thường dân sự: HĐXX xét thấy vụ tai nạn xảy ra do lỗi của lái xe Nguyễn Công T. Bị cáo là lái xe thuê cho Công ty CP A. Công ty CP A do ông Đỗ Ngọc L là giám đốc công ty làm chủ xe ô tô xitéc BKS: 36C - 131.88, là chủ nguồn nguy hiểm cao độ và là người chiếm hữu sử dụng nguồn nguy hiểm cao độ. Căn cứ vào Điều 600 của Bộ luật Dân sự và điểm đ mục 2 phần III Nghị quyết:03/2006 ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng thì chủ xe ô tô xitéc BKS: 36C - 131.88 phải bồi thường về dân sự cho người bị hại(Nguyễn Ngọc Thắng) là phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho gia đình bị hại(Nguyễn Ngọc T) yêu cầu công ty CP A phải bồi thường toàn bộ chi phí mai táng với gồm các khoản: Tiền xe đưa nạn nhân từ nơi bị nạn về nhà xác, tiền xe đưa từ nhà xác Birm Sơn về Hà Nội, tiền xe đưa tro cốt nạn nhân về nơi chôn: 6.000.000đ, chi phí cho việc mai táng: 10.435.000đ, tiền cấp dưỡng cho mẹ là bà Hoàng Thị L và con là cháu Nguyễn Ngọc T: 88.000.000đ, tiền bồi thường tổn thất tinh thần: 149.000.000đ, các thiệt hại khác: 24.260.000đ. Tổng cộng các khoản 277.695.000đ.

Ngoài ra, anh Thắng là trụ cột gia đình, là lao động chính, thu nhập hàng tháng của anh T khoảng 30.000.000đ/ tháng, anh T phải nuôi con đang tuổi đi học là cháu T(sinh năm 2005) và mẹ già là bà Hoàng Thị L(sinh năm 1937) đề nghị Tòa án buộc Công ty A phải cấp dưỡng cho con anh T là cháu Nguyễn Ngọc T cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và mẹ anh T là bà Hoàng Thị L cho đến khi bà L qua đời. Số tiền cấp dưỡng là 4.000.000đ/người/ tháng. Số tiền trên dựa trên nhu cầu thiết yếu của cháu T

đang trong tuổi học cấp 3 cần nhiều khoản chi phí cho ăn ở, học tập, Bà L tuổi cao, thường xuyên đau ốm, phải thuốc thang hàng ngày và luôn cần người chăm sóc.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586, 588, 590, 591, 593 Bộ luật Dân sự và áp dụng tinh thần phần I, mục 2 phần II, mục 2 phần III Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. HĐXX xét thấy có những khoản luật sư Lê Vĩnh T và trợ giúp viên pháp lý Lê Thị P yêu cầu hợp lý và có khoản không hợp lý, nên cần cấp nhận các khoản như sau:

- Đối với chi phí mai táng:

Các hóa đơn, chứng từ hợp lệ bao gồm: Hợp đồng phục vụ tang lễ hỏa táng và hàng hóa: 9.465.000^d; Hợp đồng xe ô tô: 970.000^d; Hợp đồng tổ chức tang lễ: 24.260.000^d; Bảng kê chi phí phục vụ khâm liệm: 3.809.000^d.

Đối với khoản luật sư và đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bim Sơn đề nghị là có cơ sở nên chấp nhận gồm: Chi phí di chuyển nạn nhân từ hiện trường đến nhà xác bệnh viện Bim Sơn cùng các chi phí phát sinh trong quá trình tại nhà xác bệnh viện (rượu, chiếu, khăn, quần áo, vàng, hương...); chi phí di chuyển nạn nhân từ nhà xác về nhà ở Hà Nội; chi phí đưa tro cốt nạn nhân về nơi chôn cất: 6.000.000^d

Như vậy, tổng cộng các khoản chi phí mai táng là: 44.504.000^d (Bốn mươi bốn triệu năm trăm linh tư nghìn đồng)

- Đối với khoản tiền cấp dưỡng:

+ Đối với tiền cấp dưỡng nuôi con chưa thành niên hoặc con đã thành niên nhưng không có khả năng lao động: HĐXX xét thấy anh T có 02 con: Cháu đầu tên là Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 13/12/1998, cháu thứ hai tên là Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 05/3/2005. Nay cháu T đã thành niên có khả năng lao động nên HĐXX không xem xét về nghĩa vụ cấp dưỡng cháu T. Đối với cháu T khi anh T tử vong ngày 02/7/2021 cháu T chưa đủ 18 tuổi đang là học sinh. Vì vậy, công ty Cổ phần A phải có trách nhiệm cùng chị T nuôi dưỡng cháu T mỗi tháng số tiền 3.000.000^d đến khi cháu T đủ tuổi thành niên. Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 02/7/2021 cho đến khi cháu T đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

+ Đối với bà Hoàng Thị L, sinh năm 1938 đã già yếu không có khả năng lao động, bà L không hưởng chế độ hưu trí. Tuy nhiên HĐXX xét thấy Bà L sinh được 6 người con, anh T là con thứ 5 và không phải là con duy nhất trong gia đình bà, hiện nay các con bà đang thực hiện nghĩa vụ nuôi dưỡng. Anh chị em của nạn nhân Nguyễn Ngọc T đều là người có khả năng lao động, có thu nhập, hơn nữa bà L đang được hưởng trợ cấp hàng tháng của chế độ người cao tuổi (trên 80 tuổi) mỗi tháng 420.000^d. Do đó, HĐXX không xem xét về nghĩa vụ cấp dưỡng đối với bà Hoàng Thị L.

- Đối với bồi thường tổn thất về tinh thần:

Tại phiên tòa luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho gia đình chị T yêu cầu số tiền bồi thường tổn thất tinh thần là 149.000.000^d.

HĐXX xét thấy theo quy định tại khoản 2 Điều 591 Bộ luật Dân sự “...mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có tính mạng bị xâm phạm không quá một trăm lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định”. Như vậy, hiện nay mức lương cơ sở do Nhà nước quy định là 1.490.000đ/ tháng x 100 tháng= 149.000.000đ, nên chấp nhận mức bồi thường tổn thất tinh thần tối đa là 149.000.000đ phù hợp với yêu cầu của gia đình chị T và phù hợp với quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án: Bà L, cháu T đã ủy quyền cho chị T toàn quyền quyết định mọi vấn đề liên quan đến số tiền bồi thường của Công ty CP A và bị cáo Nguyễn Công T bồi thường cho những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của anh Nguyễn Ngọc T. HĐXX xác định những người được nhận khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần trong trường hợp anh T đã chết là những người thân thích thuộc hàng thừa kế thứ nhất của anh Thắng bao gồm bà Hoàng Thị L (mẹ đẻ anh T), chị Nguyễn Thị Hoài T (vợ anh T), cháu Nguyễn Ngọc T và Nguyễn Ngọc T (các con của anh T).

Từ những phân tích nêu trên, Công ty Cổ phần A phải bồi thường toàn bộ thiệt hại về tính mạng của anh Nguyễn Ngọc T cho những người thân thích thuộc hàng thừa kế thứ nhất của nạn nhân Nguyễn Ngọc T (bao gồm mẹ đẻ là bà Hoàng Thị L, vợ là chị Nguyễn Thị Hoài T, con đẻ là Nguyễn Ngọc Th và Nguyễn Ngọc T) số tiền là 193.504.000^d. Công ty Cổ phần A và bị cáo Nguyễn Công T tự nguyện giao nộp 150.000.000^d. Số tiền này hiện đã được chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bim Sơn để chờ xử lý theo quy định của pháp luật. Như vậy, công ty Cổ phần A còn phải tiếp tục bồi thường cho gia đình chị T số tiền 43.504.000^d.

- Đến thời điểm kết thúc điều tra, Công ty Cổ phần A và gia đình bị cáo Nguyễn Công T đã hỗ trợ, đền bù dân sự cho các bên bị thiệt hại trong vụ tai nạn cụ thể như sau:

+ Hỗ trợ, đền bù chi phí khắc phục, sửa chữa xe ô tô nhãn hiệu Ford Transit BKS: 36F - 000.49 số tiền 160.000.000^d (Một trăm sáu mươi triệu đồng).

+ Đối với thiệt hại xe ô tô nhãn hiệu Toyota Corolla BKS: 90T - 8299: Công ty Anh Phát chịu trách nhiệm sửa chữa và chi trả toàn bộ chi phí. Hiện tại, xe ô tô BKS: 90T - 8299 đã được sửa chữa xong và bàn giao lại cho chủ xe.

+ Hỗ trợ, đền bù chi phí khắc phục, sửa chữa xe ô tô tải BKS: 29C - 393.34 số tiền 7.000.000^d (Bảy triệu đồng).

+ Hỗ trợ, đền bù chi phí khắc phục, sửa chữa xe ô tô tải BKS: 29C - 565.02 số tiền 12.000.000^d (Mười hai triệu đồng).

+ Hỗ trợ, đền bù chi phí khắc phục, sửa chữa xe ô tô Lexus LX470 BKS: 29A - 775.61 số tiền 325.000.000^d (Ba trăm hai lăm triệu đồng).

+ Đối với thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger BKS: 29H - 467.21: Công ty Anh Phát đứng ra mua lại chiếc xe với giá 585.000.000^d (Năm trăm tám lăm triệu đồng).

+ Đối với thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu Fortuner BKS: 30G - 412.99: Công ty Anh Phát đứng ra mua lại chiếc xe với giá 900.000.000^d (Chín trăm triệu đồng).

+ Do chi phí thiệt hại thấp, không đáng kể nên chủ hai phương tiện xe ô tô tải BKS: 15C - 263.51 và BKS: 89C - 155.65 không có yêu cầu bồi thường khắc phục thiệt hại.

+ Bồi thường chi phí chậm tàu và nhân công khắc phục thiệt hại cho Ga Bím Sơn số tiền là: 26.905.000^d (Hai sáu triệu chín trăm linh năm nghìn)

+ Đối với những người bị thương tích: Đại diện công ty Cổ phần A và gia đình bị cáo đã gặp gỡ, hỗ trợ chi phí điều trị, tổn hại sức khỏe cho anh Lê Tư N và chị Hà Thị N mỗi trường hợp 5.000.000^d (Năm triệu đồng). Riêng Đinh Quang K không yêu cầu bồi thường về thương tích của bản thân.

Các bên bị thiệt hại đã tự nguyện thống nhất nội dung thỏa thuận trên, trực tiếp nhận tiền đầy đủ và không có yêu cầu đề nghị bồi thường gì thêm đối với Công ty Cổ phần A và bị cáo Nguyễn Công T Nên Hội đồng xét xử miễn xét.

* Về tang vật, tài sản, giấy tờ thu giữ: Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Công T; 01 Chứng minh nhân dân số 173733561 mang tên Nguyễn Công T; 01 Giấy chứng nhận phòng cảnh sát PCCC và CNCH mang tên Nguyễn Công T; 01 Giấy chứng nhận hòa thành chương trình tập huấn vận chuyển hàng hóa nguy hiểm mang tên Nguyễn Công T; 01 giấy chứng nhận cục cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ mang tên Nguyễn Công T; 01 Giấy xác nhận hoàn thành chương trình đào tạo mang tên Nguyễn Công T (Hiện các tài liệu này đang được lưu trong hồ sơ vụ án).

* Án phí HSST bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật, công ty CP A phải chịu án phí DSST theo quy định của pháp luật.

- Án phí cấp dưỡng nuôi cháu Thạch công ty CP A phải nộp 300.000đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

* Căn cứ: Điểm c khoản 3 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự;

* Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Công T phạm tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

* Xử phạt: Nguyễn Công T 36(Ba sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam(từ ngày 02/7/2021 đến ngày 20/01/2022) là 203 ngày.

* Về TNDS: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586, 588, 590, 591, 593, 600 Bộ luật Dân sự, Khoản 1 Điều 64 Bộ luật Tố Tụng hình sự và phần I, mục 2 phần II, mục 2 phần III Nghị quyết:03/2006 ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

- Buộc Công ty Cổ phần Anh Phát P phải bồi thường toàn bộ thiệt hại về tính mạng của anh Nguyễn Ngọc T cho những người thân thích thuộc hàng thừa kế thứ nhất của nạn nhân Nguyễn Ngọc T (bao gồm mẹ đẻ là bà Hoàng Thị L, vợ là chị Nguyễn Thị Hoài T, con đẻ là Nguyễn Ngọc T và Nguyễn Ngọc T) tổng số tiền 193.504.000^d (Một trăm, chín mươi ba triệu năm trăm linh tư nghìn đồng). Công ty Cổ phần A và bị cáo Nguyễn Công T đã tự nguyện giao nộp số tiền 150.000.000^d (Một trăm năm mươi triệu đồng) để bồi thường tổn thất cho gia đình anh Nguyễn Ngọc T (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/4/2022 giữa Cơ quan Công an và Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa). Do đó, Công ty Cổ phần A phải tiếp tục bồi thường cho gia đình chị Nguyễn Thị Hoài T số tiền: 43.504.000^d (Bốn mươi ba triệu năm trăm linh tư nghìn đồng)

- Buộc Công ty Cổ phần A phải có trách nhiệm cấp dưỡng đối với cháu Nguyễn Ngọc T mỗi tháng số tiền 3.000.000^d (Ba triệu đồng) cho đến khi cháu T đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 02/7/2021.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày gia đình người bị hại có đơn đề nghị Thi hành án, nếu công ty CP A không bồi thường(hoặc bồi thường không đầy đủ) thì sẽ phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Công T; 01 Chứng minh nhân dân số 173733561 mang tên Nguyễn Công T; 01 Giấy chứng nhận phòng cảnh sát PCCC và CNCH mang tên Nguyễn Công T; 01 Giấy chứng nhận hòa thành chương trình tập huấn vận chuyển hàng hóa nguy hiểm mang tên Nguyễn Công T; 01 giấy chứng nhận cục cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ mang tên Nguyễn Công T;

01 Giấy xác nhận hoàn thành chương trình đào tạo mang tên Nguyễn Công T (Trả lại các tài liệu này cho bị cáo tại Tòa án vì đang được lưu trong hồ sơ vụ án).

* Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23, điểm a khoản 6 Điều 27, khoản 1 mục I, điểm b khoản 1.3 mục 1 phần II Danh mục án phí NQ 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo Nguyễn Công T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Công ty CP A phải nộp án phí DSST là: 2.175.000đ(Hai triệu, một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) và 300.000đ(Ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi cháu Phạm Ngọc T.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Thu và đại diện bị đơn dân sự. Vắng mặt những người bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. bị đơn dân sự có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến việc bồi thường thiệt hại hại trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết theo quy định của pháp luật; những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết theo quy định của pháp luật.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND Thị xã Bim sơn;
- VKS nhân dân tỉnh Thanh Hóa
- Bị cáo
- Bị hại
- Luật sư
- Trợ giúp viên pháp lý
- Người có QLNVLQ
- Phòng giám đốc án;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa
- Cơ quan ĐTCA Bim Sơn

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TỔNG THỊ HÀ

- *THA Dân sự TX Bim son;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*